

Số: 25/2019/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân xã XL

Địa chỉ: Xã XL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức C - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bị đơn: anh Lại Văn S, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn NL 2, xã XL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Giáp Thị H, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Thôn NL 2, xã XL, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Lại Văn S, chị Giáp Thị H có trách nhiệm thanh toán trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã XL số tiền vay gốc 40.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 10/6/2019 là 4.154.700 đồng, tổng cộng là 44.154.700 đồng (bốn mươi bốn triệu một trăm năm mươi tư nghìn bảy trăm đồng).

Thời hạn thanh toán cụ thể:

-Ngày 15/9/2019 trả 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

-Ngày 15/12/2019 trả 12.154.700 đồng (mười hai triệu một trăm năm mươi tư nghìn bảy trăm đồng).

-Ngày 15/3/2020 trả 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)

-Ngày 15/6/2020 trả 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)

Anh S, chị H tiếp tục phải trả lãi trên số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng tín dụng 2016-2-00113 ngày 15/11/2016, và hợp đồng tín dụng số 2018-1-00058 ngày 07/02/2018 kể từ ngày 11/6/2019 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ.

Về án phí: Anh S, chị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm do thuộc diện hộ cận nghèo.

Hoàn trả Quỹ tín dụng nhân dân xã XL số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.091.000 đồng (Một triệu không trăm chín mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0007171 ngày 15/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự; Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng